

DANH SÁCH ĐĂNG KÝ NGƯỜI HÀNH NGHỀ TẠI CƠ SỞ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

1. Tên cơ sở khám chữa bệnh: Trung tâm Y tế thị xã Đông Triều.
2. Địa chỉ: Phường Đức Chính - Thị xã Đông Triều - Tỉnh Quảng Ninh.
3. Thời gian hoạt động của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: 07h30 - 16h30 từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần.
4. Danh sách đăng ký người hành nghề khám bệnh chữa bệnh:

STT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hoạt động chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB,CB	Vị trí chuyên môn
1	Lê Kỳ Trường	0002268/QNI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa và chuyên khoa Hồi sức cấp cứu	07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	BS CKI; Giám đốc
2	Nguyễn Văn Trường	0003794/QNI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa không làm thủ thuật chuyên khoa	07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	BS CKI; Phó Giám đốc
3	Trần Thị Mai Anh	0002359/QNI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ của ngạch Điều dưỡng Trung cấp theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ nội vụ	07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng TH; Làm công tác QLCL
4	Vũ Thị Thu	002910/QNI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ của ngạch Điều dưỡng Cao đẳng theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ nội vụ	07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng CD; Làm công tác điều dưỡng
5	Nguyễn Thị Oanh	006188/QNI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ của điều dưỡng hạng IV theo chức danh qui định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của liên Bộ Y tế - Bộ Nội vụ	07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng TH, Làm công tác điều dưỡng
6	Nguyễn Thị Thảo	006378/QNI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ của điều dưỡng hạng IV theo chức danh qui định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế - Bộ Nội vụ	07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng CD, Làm công tác điều dưỡng

7	Nguyễn Thị Thu Hằng	006133/QNI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ của điều dưỡng hạng IV theo chức danh qui định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế - Nội vụ	07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng CD, Làm công tác điều dưỡng
8	Ngô Thị Vân Anh	035338/BYT-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng CD, Làm công tác điều dưỡng
9	Nguyễn Thị Thu Trang	006048/QNI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ của điều dưỡng hạng IV theo chức danh qui định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế - Nội vụ	07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng CD, Làm công tác điều dưỡng
10	Nguyễn Thị Hiền	000916/QNI-CCHN	Thực hiện công việc của nữ hộ sinh trung cấp theo quy định tại Thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của Bộ Y tế qui định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch hộ sinh	07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	Nữ hộ sinh TH
11	Phạm Thị Hà	006255/QNI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ của điều dưỡng hạng IV theo chức danh qui định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế - Nội vụ	07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng CD, Làm công tác điều dưỡng
12	Nguyễn Đức Hùng	0004297/QNI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ của chức danh Điều dưỡng theo quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế - Bộ Nội vụ	07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	TP Điều dưỡng - Phụ trách công tác điều dưỡng TT
13	Vũ Thị Hương	0002370/QNI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ của ngạch Điều dưỡng Đại học theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ	07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng DH - Giúp việc cho TP Điều dưỡng
14	Nguyễn Thị Thanh Thu	000972/QNI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ của điều dưỡng theo chức danh qui định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của liên Bộ Y tế - Nội vụ	07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng CD; Làm công tác điều dưỡng
15	Lê Minh Toàn	000232/QNI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh hệ Nội khoa	07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	BS CKI; Trưởng khoa Truyền nhiễm - Quản lý hoạt động khoa, tham gia công tác điều trị

16	Nguyễn Thị Phương Anh	0004069/QNI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa	07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	BS CKI; Làm công tác khám, chữa bệnh
17	Đỗ Vương Hường Hường	005407/QNI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa tại tuyến huyện, tuyến xã	07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	BS đa khoa; Làm công tác khám, chữa bệnh
18	Trần Thị Thu Thắng	0005782/QNI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ của chức danh Điều dưỡng hạng III theo Quy định số tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ nội vụ	07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng ĐH; Điều dưỡng trưởng khoa
19	Trần Thị Ngân Hà	06014/QNI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ của điều dưỡng theo chức danh qui định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của liên Bộ Y tế - Nội vụ	07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng CĐ; Làm công tác điều dưỡng
20	Nguyễn Thị Thu Trang	0007805/QNI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	BS điều trị Methadone - Phụ trách CT lao, da, phong
21	Bùi Thị Thùy	0005887/QNI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ của chức danh Điều dưỡng hạng III theo Quy định số tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ nội vụ	07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	Cử nhân Điều dưỡng; Làm công tác điều dưỡng
22	Đỗ Thị Thu Huyền	000929/QNI-CCHN	Thực hiện công việc của Điều dưỡng Cao đẳng theo qui định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ nội vụ ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch điều dưỡng	07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng CĐ; Làm công tác điều dưỡng
23	Đào Thị Hậu	000875/QNI-CCHN	Thực hiện công việc của Điều dưỡng cao đẳng theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ nội vụ ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch điều dưỡng	07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng CĐ; Làm công tác điều dưỡng
24	Nguyễn Thùy Dương	096049/QNI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ của Điều dưỡng hạng IV theo chức danh quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế - Bộ Nội vụ	07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng CĐ; Làm công tác điều dưỡng
25	Lê Thị Biền	005315/QNI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ của điều dưỡng hạng IV theo chức danh qui định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của liên Bộ Y tế - Nội vụ	07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	Y sỹ đa khoa; chứng chỉ chuyển đổi điều dưỡng Làm công tác điều dưỡng

26	Nguyễn Thị Nhung	000983/QNI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ của điều dưỡng hạng IV theo chức danh qui định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của liên Bộ Y tế - Nội vụ	07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng TH; Làm công tác điều dưỡng
27	Mai Thu Trang	006224/QNI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ của điều dưỡng hạng IV theo chức danh qui định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của liên Bộ Y tế - Nội vụ	07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng TH; Làm công tác điều dưỡng
28	Tô Thị Yên	006095/QNI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ của điều dưỡng hạng IV theo chức danh qui định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của liên Bộ Y tế - Nội vụ	07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng CD; Làm công tác điều dưỡng
29	Lê Đức Bằng	002902/QNI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng YHCT	07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	Bác sỹ YHCT; Phụ trách khoa YHCT; Làm công tác khám, chữa bệnh
30	Nguyễn Thị Thanh Mai	0002395/QNI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng YHCT	07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	BS CKI YHCT - Làm công tác khám, chữa bệnh
31	Đỗ Như Ngọc	005034/QNI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng YHCT	07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	Bác sỹ YHCT - Làm công tác khám, chữa bệnh
32	Nguyễn Thị Hằng	0006589/QNI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng YHCT	07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	Bác sỹ YHCT - Làm công tác khám, chữa bệnh
33	Bùi Thị Phương Đông	0007349/QNI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng YHCT	07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	Bác sỹ YHCT - Làm công tác khám, chữa bệnh
34	Phạm Quang Ty	0007730/QNI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng YHCT	07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	Bác sỹ YHCT - Làm công tác khám, chữa bệnh
35	Đỗ Thị Thanh Tâm	005206/QNI-CCHN	KTV Phục hồi chức năng	07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	KTV Cao đẳng Phục hồi chức năng
36	Nguyễn Đức Thái	0002401/QNI-CCHN	KTV Phục hồi chức năng	07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	KTV TH Phục hồi chức năng

37	Đinh Công Tuấn	000688/QNI-CCHN	Thực hiện các kỹ thuật chuyên môn về phục hồi chức năng theo chỉ định của Bác sỹ; Thực hiện công việc của điều dưỡng	07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	KTV TH Phục hồi chức năng
38	Lê Văn Hiệp	0002396/QNI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ của ngạch Điều dưỡng Trung cấp theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ nội vụ	07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng TH - Làm công tác điều dưỡng
39	Nguyễn Phương Dung	0002397/QNI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ của ngạch Điều dưỡng Trung cấp theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ nội vụ	07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng TH - Phụ trách ĐD hành chính - Làm công tác điều dưỡng
40	Đào Kim Thanh	0002398/QNI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ của ngạch Điều dưỡng Trung cấp theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ nội vụ	07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	Y sĩ đông y có chứng chỉ chuyển đổi điều dưỡng, thực hiện nhiệm vụ của điều dưỡng
41	Nguyễn Thị Phượng	0002963/QNI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ của ngạch Điều dưỡng Trung cấp theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ nội vụ	07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng TH; Làm công tác điều dưỡng
42	Nguyễn Thị Thanh Huệ	0002400/QNI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ của ngạch Điều dưỡng Trung học theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ nội vụ	07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	Y sĩ đông y có chứng chỉ chuyển đổi điều dưỡng đa khoa
43	Lê Thị Huyền Trang	006476/QNI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ của điều dưỡng hạng IV theo chức danh qui định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của liên Bộ Y tế - Nội vụ	07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng CĐ; Làm công tác điều dưỡng
44	Nguyễn Diệu Hương	006385/QNI-CCHN	Kỹ thuật viên phục hồi chức năng	07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	Cao đẳng phục hồi chức năng
45	Vũ Minh Hoàng	006480/QNI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ của điều dưỡng hạng IV theo chức danh qui định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của liên Bộ Y tế - Nội vụ	07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng CĐ
46	Bùi Đức Hiền	006482/QNI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ của điều dưỡng hạng IV theo chức danh qui định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của liên Bộ Y tế - Nội vụ	07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng CĐ; Làm công tác điều dưỡng

47	Trần Thị Thương	0004770/QNI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa, Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Mắt	07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	BS đa khoa; chứng chỉ định hướng chuyên khoa Mắt; Làm công tác khám, chữa bệnh
48	Nguyễn Văn Tùng	0002388/QNI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa và Tai Mũi Họng	07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	BS CKI; chứng chỉ đào tạo liên tục 3 tháng TMH; Phụ trách khoa RHM - Mắt -TMH; Làm công tác khám, chữa bệnh
49	Đặng Thị Phương Thúy	002772/QNI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Răng Hàm Mặt	07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	BS RHM; Làm công tác khám, chữa bệnh
50	Đào Thị Bích Ngọc	0007123/QNI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	BS đa khoa; chứng chỉ định hướng chuyên khoa mắt; Làm công tác khám, chữa bệnh
51	Đinh Thị Kim Cúc	001957/QNI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa không làm thủ thuật chuyên khoa; Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Răng Hàm Mặt	07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	BS CKI; chứng chỉ định hướng RHM; Làm công tác khám, chữa bệnh
52	Nguyễn Thị Quỳnh Trang	0006885/QNI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Tai Mũi Họng (trong phạm vi đào tạo bác sỹ định hướng chuyên khoa Tai Mũi Họng)	07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	BS đa khoa; chứng chỉ định hướng chuyên khoa TMH; Làm công tác khám, chữa bệnh
53	Phạm Kim Tuyền	0007348/QNI-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh chuyên khoa Răng Hàm Mặt	07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	BS RHM; Làm công tác khám, chữa bệnh
54	Nguyễn Cát Hải	002771/QNI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa không làm thủ thuật chuyên khoa; Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Tai Mũi Họng và Nội soi Tai Mũi Họng	07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	BS CKI; chứng nhận đào tạo khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa TMH; Làm công tác khám, chữa bệnh
55	Đỗ Hồng Nhung	0006645/QNI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Mắt (trong phạm vi đào tạo bác sỹ định hướng chuyên ngành Mắt)	07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	BS đa khoa; chứng chỉ định hướng chuyên khoa mắt; Làm công tác khám, chữa bệnh
56	Nguyễn Thị Hương Liễu	0005928/QNI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ của điều dưỡng hạng III qui định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của liên Bộ Y tế - Nội vụ	07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng CD; Làm công tác điều dưỡng
57	Trần Thị Hiền	005128/QNI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ của điều dưỡng (nha khoa) theo chức danh qui định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của liên Bộ Y tế - Nội vụ	07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	ĐH Điều dưỡng chuyên ngành nha khoa; Làm công tác điều dưỡng

58	Vũ Thị Mai Huệ	0002391/QNI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ của ngạch Điều dưỡng Cao đẳng theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ nội vụ	07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng CD; Làm công tác điều dưỡng
59	Nguyễn Thị Phương Thanh	0002394/QNI-CCHN	Chăm sóc người bệnh chuyên khoa Răng theo chỉ định của Bác sỹ	07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng CD nha khoa; Làm công tác điều dưỡng trưởng khoa
60	Nguyễn Thị Phương Thúy	0002392/QNI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ của ngạch Điều dưỡng cao đẳng theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ nội vụ	07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng CD; Làm công tác điều dưỡng
61	Lê Thị Thu Huyền	002903/QNI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ của ngạch Điều dưỡng cao đẳng theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ nội vụ	07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng CD; Làm công tác điều dưỡng
62	Nguyễn Thị Nụ	005143/QNI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ của điều dưỡng theo chức danh quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế và Bộ Nội vụ	07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng CD; Làm công tác điều dưỡng
63	Nguyễn Thị Huyền	005267/QNI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ của điều dưỡng theo chức danh quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế và Bộ Nội vụ	07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng CD; Làm công tác điều dưỡng
64	Phạm Thị Lan Anh	0002393/QNI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ của ngạch Điều dưỡng Trung học theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ nội vụ	07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng TH; Làm công tác điều dưỡng
65	Lê Thị Vân	0002390/QNI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ của ngạch Điều dưỡng Trung cấp theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ nội vụ	07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	Y sỹ đông y có chứng chỉ chuyển đổi điều dưỡng; Làm công tác điều dưỡng
66	Đặng Thị Lan Phương	005209/QNI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ của điều dưỡng theo chức danh quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế và Bộ Nội vụ	07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng CD; Làm công tác điều dưỡng
67	Lê Thị Huyền Trang	006040/QNI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ của điều dưỡng hạng IV theo chức danh qui định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của liên Bộ Y tế - Nội vụ	07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng CD; Làm công tác điều dưỡng

68	Đặng Thị Hồng	006281/QNI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ của điều dưỡng hạng IV theo qui định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của liên Bộ Y tế - Nội vụ	07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng CD; Làm công tác điều dưỡng
69	Nguyễn Đức Duy	025872/HNO-CCHN	Thực hiện theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BNV-BYT ngày 07/10/2015	07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng CD; Làm công tác điều dưỡng
70	Cao Trung Hiếu	0008284/QNI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	BS đa khoa; Làm công tác khám chữa bệnh
71	Nguyễn Ngọc Anh	0007804/QNI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	BS đa khoa; chứng chỉ định hướng chuyên ngành Sản Phụ khoa; Phụ trách khoa Chăm sóc sức khỏe sinh sản và phụ
72	Phạm Thị Hường	0002341/QNI-CCHN	Thực hiện quy định của Thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của Bộ trưởng Bộ Y tế	07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	Cử nhân điều dưỡng chuyên ngành sản phụ khoa; Hộ sinh trưởng khoa
73	Vũ Thị Huyền	0002345/QNI-CCHN	Thực hiện quy định của Thông tư số 12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của Bộ trưởng Bộ Y tế	07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	CD hộ sinh; Làm công tác hộ sinh
74	Ngô Thị Bích	0005994/QNI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ của Hộ sinh hạng IV quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ	07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	Hộ sinh CD; Làm công tác hộ sinh
75	Lê Thị Thu Hà	005328/QNI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ của hộ sinh theo chức danh quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 Bộ Y tế và Bộ Nội vụ quy định mã số tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	Hộ sinh CD; Làm công tác hộ sinh
76	Đào Thị Hiền	005216/QNI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ của Hộ sinh hạng IV theo chức danh theo chức danh quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	Hộ sinh TH; Làm công tác hộ sinh
77	Nguyễn Thị Xuân	000960/QNI-CCHN	Thực hiện công việc của nữ hộ sinh trung cấp theo qui định tại Thông tư số 12/2011/TT-BYT của Bộ Y tế qui định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch hộ sinh	07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	Hộ sinh TH; Phụ trách hộ sinh hành chính - Làm công tác hộ sinh

78	Lê Thị Hương Lan	0002342/QNI-CCHN	Thực hiện quy định của Thông tư 12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của Bộ trưởng Bộ Y tế	07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	NHS TH; Làm công tác hộ sinh
79	Nguyễn Thị Loan	0002343/QNI-CCHN	Thực hiện quy định của Thông tư 12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của Bộ trưởng Bộ Y tế	07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	NHS TH; Làm công tác hộ sinh
80	Nguyễn Thị Việt Hưng	0002385/QNI-CCHN	Thực hiện quy định của Thông tư 12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của Bộ trưởng Bộ Y tế	07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	Hộ sinh TH; Làm công tác hộ sinh
81	Trần Thị Thùy Trang	006340/QNI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ của điều dưỡng (sản phụ khoa) hàng III theo quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế - Bộ Nội vụ	07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	Cử nhân ĐH điều dưỡng chuyên ngành sản phụ khoa; Làm công tác hộ sinh
82	Nguyễn Thanh Thủy	0003770/QNI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa không làm thủ thuật chuyên khoa; Khám bệnh, chữa bệnh Phụ khoa	07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	BS đa khoa; Làm công tác khám chữa bệnh
83	Nguyễn Thị Như Quỳnh	005543/QNI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ của chức danh Hộ sinh theo quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế - Bộ Nội vụ	07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	Hộ sinh TH
84	Nguyễn Thị Kim Ngân	0003769/QNI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ của ngạch Hộ sinh Trung cấp theo quy định tại Thông tư 12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của Bộ Y tế	07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	Hộ sinh TH
85	Đỗ Thị Dung Phụng	000652/QNI-CCHN	Khám bệnh chuyên khoa CĐHA (x-quang, siêu âm, nội soi)	07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	BS CKI; Trưởng khoa CĐHA; Quản lý hoạt động khoa, tham gia công tác siêu âm, nội soi.
86	Ninh Thị Ngân	0004072/QNI-CCHN	Chuyên khoa chẩn đoán hình ảnh	07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	BS đa khoa; chứng chỉ định hướng chuyên khoa CĐHA; chứng chỉ siêu âm doppler
87	Nguyễn Thị Hằng	005540/QNI-CCHN	Siêu âm ổ bụng tổng quát và siêu âm sản phụ khoa cơ bản	07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	BS đa khoa; chứng chỉ làm và đọc kết quả điện não đồ, chứng nhận siêu âm mạch máu cơ
88	Ngô Thị Ngọc Anh	006481/QNI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ của điều dưỡng hạng IV theo chức danh qui định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của liên Bộ Y tế - Nội vụ	07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng cao đẳng

89	Trần Hương Giang	0007631/QNI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ của điều dưỡng hạng IV theo chức danh qui định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của liên Bộ Y tế - Nội vụ	07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng cao đẳng
90	Nguyễn Thị Hồng Nhung	000919/QNI-CCHN	Thực hiện công việc của điều dưỡng cao đẳng theo qui định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ nội vụ ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch điều dưỡng	07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng CĐ; Chứng chỉ thực hành đo chức năng hô hấp, chứng nhận công tác Đ D phụ giúp bác sĩ nội soi dạ dày
91	Bùi Hải Yến	002906/QNI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ của ngạch Điều dưỡng Trung cấp theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ nội vụ và đo chức năng hô hấp theo chỉ định	07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng TH; Chứng nhận đào tạo đo chức năng hô hấp, chứng nhận ĐTLT công tác Đ D phụ giúp bác sĩ nội soi dạ dày
92	Đặng Duy Anh	000215/QNI-CCHN	Thực hiện các kỹ thuật chuyên môn về chụp x- quang	07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	KTV CĐ CDHA; Chứng nhận kỹ thuật chụp cộng hưởng từ tổng quát, chứng nhận kỹ thuật Y sỹ chuyển đổi điều dưỡng;
93	Nguyễn Thị Ngọc	000994/QNI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ của Điều dưỡng hạng IV theo chức danh quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế - Bộ Nội vụ	07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	chứng chỉ phụ giúp bác sĩ nội soi tiêu hóa trên can thiệp chẩn đoán, chứng chỉ trợ giúp nội soi đại tràng
94	Trần Văn Cường	0004310/QNI-CCHN	Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về X- Quang theo chỉ định của Bác sĩ	07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	Y sỹ đa khoa; chứng nhận kỹ thuật chụp CT-scanner, chứng nhận chụp phim Xquang
95	Nguyễn Thị Thái Hằng	005317/QNI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ của Điều dưỡng hạng IV theo chức danh quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế - Bộ Nội vụ	07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	Y sỹ chuyển đổi điều dưỡng; chứng chỉ phụ giúp bác sĩ nội soi tiêu hóa trên can thiệp chẩn đoán
96	Trần Văn Báu	0002402/QNI-CCHN	Chuyên khoa chẩn đoán hình ảnh (X- Quang)	07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	Thạc sỹ CDHA - chứng nhận an toàn bức xạ cho nhân viên bức xạ trong sử dụng thiết bị
97	Bùi Thanh Loan	0004068/QNI-CCHN	Bác sỹ chuyên khoa CDHA	07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	BS CKI; chứng chỉ định hướng chuyên khoa CDHA; chứng chỉ cắt lớp vi tính tổng quát chẩn
98	Đỗ Văn Tuyến	0006911/QNI-CCHN	Chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh (trong phạm vi đào tạo Bác sĩ định hướng chuyên ngành Chẩn đoán hình ảnh)	07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	BS đa khoa; chứng chỉ định hướng chuyên khoa CDHA, chứng chỉ cắt lớp vi tính tổng

99	Hoàng Quốc Việt	0006910/QNI-CCHN	Chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh (trong phạm vi đào tạo Bác sĩ định hướng chuyên ngành Chẩn đoán hình ảnh)	07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	BS đa khoa; chứng chỉ định hướng chuyên khoa CĐHA, chứng chỉ cộng hưởng từ tổng
100	Lưu Xuân Hân	0002405/QNI-CCHN	Thực hiện các kỹ thuật chuyên môn X-Quang theo chỉ định của Bác sĩ	07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	CĐ kỹ thuật hình ảnh y học; Chứng nhận kỹ thuật chụp cộng hưởng từ tổng quát,
101	Nguyễn Duy Khánh	0002404/QNI-CCHN	Thực hiện các kỹ thuật chuyên môn X-Quang theo chỉ định của Bác sĩ	07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	CĐ kỹ thuật hình ảnh y học; Chứng nhận kỹ thuật chụp CT-scanner, chứng nhận kỹ thuật
102	Nguyễn Văn Minh	005288/QNI-CCHN	KTV X- Quang	07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	CĐ kỹ thuật hình ảnh y học; Chứng nhận kỹ thuật chụp CT-scanner, chứng nhận kỹ thuật
103	Hà Mạnh Thắng	0002372/QNI-CCHN	KTV X- Quang	07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	Y sý, K IV Xquang; Chứng nhận kỹ thuật chụp CT-scanner, chứng nhận kỹ thuật
104	Hoàng Anh Tùng	0006699/QNI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	chụp cộng hưởng từ Xquang BS CKI; Làm công tác khám chữa bệnh
105	Tiên Thị Hoa	0004551/QNI-CCHN	Khám, chữa bệnh Nội khoa không làm thủ thuật chuyên khoa	07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	BS CKI; Phụ trách khoa Nội; Làm công tác khám, chữa bệnh
106	Nguyễn Thị Yên	0006725/QNI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	BS đa khoa; Làm công tác khám, chữa bệnh
107	Phạm Thu Thảo	0006987/QNI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	BS đa khoa; Làm công tác khám, chữa bệnh đa khoa
108	Vũ Thị Dung	0008026/QNI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	BS đa khoa; Làm công tác khám, chữa bệnh đa khoa
109	Nguyễn Thị Bích Huệ	0002339/QNI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ của ngạch Điều dưỡng Cao đẳng theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ nội vii	07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng CĐ; Làm công tác điều dưỡng
110	Đoàn Thị Thương	000924/QNI-CCHN	Thực hiện công việc của điều dưỡng cao đẳng theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ – BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch điều dưỡng.	07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng CĐ; Làm công tác điều dưỡng
111	Nguyễn Hà Thu	0005930/QNI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ của chức danh điều dưỡng hạng IV theo qui định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày	07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng CĐ; Làm công tác điều dưỡng

112	Hồ Thị Quỳnh Trang	0004299/QNI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ của chức danh Điều dưỡng theo quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế - Bộ Nội vụ	07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng TH; Làm công tác điều dưỡng
113	Lê Thị Hà	005211/QNI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ của điều dưỡng theo chức danh qui định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của liên Bộ Y tế - Nội vụ	07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng CĐ; Làm công tác điều dưỡng
114	Nguyễn Thị Lan Anh	006137/QNI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ của điều dưỡng hạng IV theo chức danh qui định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của liên Bộ Y tế - Nội vụ	07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	Y sỹ đa khoa chuyển đổi điều dưỡng; Làm công tác điều dưỡng
115	Nguyễn Thị Phương Thảo	006282/QNI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ của điều dưỡng hạng IV theo qui định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của liên Bộ Y tế - Nội vụ	07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng CĐ; Làm công tác điều dưỡng
116	Đặng Thị Dịu	006395/QNI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ của điều dưỡng hạng IV theo chức danh qui định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của liên Bộ Y tế - Nội vụ	07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng CĐ
117	Nguyễn Thị Phượng Linh	0007679/QNI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ của điều dưỡng hạng IV theo qui định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của liên Bộ Y tế - Nội vụ	07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng CĐ
118	Nguyễn Thị Loan	008451/HP-CCHN	Theo quy định tại TT 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn, chức danh nghề nghiệp, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y.	07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng CĐ; Làm công tác điều dưỡng
119	Nguyễn Thị Khánh Hòa	006310/QNI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ của điều dưỡng hạng IV theo qui định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của liên Bộ Y tế - Nội vụ	07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng CĐ; Làm công tác điều dưỡng
120	Diệp Thị Huyền	05384/QNI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ của Điều dưỡng theo chức danh quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế - Bộ Nội vụ	07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng CĐ; Làm công tác điều dưỡng

121	Trần Thùy Trang	005301/QNI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ của điều dưỡng hạng IV theo chức danh qui định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của liên Bộ Y tế - Nội vụ	07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	Y sỹ đa khoa chuyển đổi điều dưỡng; Làm công tác điều dưỡng
122	Phạm Thị Cẩm Vân	006261/QNI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ của điều dưỡng hạng IV theo qui định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của liên Bộ Y tế - Nội vụ	07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng CD; Làm công tác điều dưỡng
123	Phạm Thị Hồng Nhung	006268/QNI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ của điều dưỡng hạng IV theo qui định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của liên Bộ Y tế - Nội vụ	07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng CD; Làm công tác điều dưỡng
124	Trần Thị Phương	006286/QNI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ của điều dưỡng hạng IV theo qui định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của liên Bộ Y tế - Nội vụ	07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng CD; Làm công tác điều dưỡng
125	Phùng Thế Công	006494/QNI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ của điều dưỡng hạng IV theo chức danh qui định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của liên Bộ Y tế - Nội vụ	07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng CD; Làm công tác điều dưỡng
126	Nguyễn Thúy An	006455/QNI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ của điều dưỡng hạng IV theo qui định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của liên Bộ Y tế - Nội vụ	07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng CD; Làm công tác điều dưỡng
127	Nguyễn Thị Hằng	0006746/QNI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	BS đa khoa; Làm công tác khám, chữa bệnh
128	Dương Thị Mai Hương	0008245/QNI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	BS đa khoa; Làm công tác khám, chữa bệnh
129	Vũ Thị Kim Liên	0006642/QNI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nhi (trong phạm vi đào tạo bác sỹ định hướng chuyên ngành Nhi khoa)	07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	BS đa khoa - Phụ trách khoa Nhi; Làm công tác khám, chữa bệnh
130	Ngô Thị Vy	0007483/QNI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	BS đa khoa; Làm công tác khám, chữa bệnh
131	Nguyễn Thị Quyên	0005886/QNI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ của chức danh Điều dưỡng hạng III theo Quy định số tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ nội vụ	07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	Cử nhân Điều dưỡng; Điều dưỡng trưởng khoa; Làm công tác điều dưỡng

132	Trần Thị Hậu	000920/QNI-CCHN	Thực hiện công việc của điều dưỡng cao đẳng theo qui định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ nội vụ ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngành điều dưỡng	07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng CD; Làm công tác điều dưỡng
133	Đặng Hương Lan	005205/QNI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ của điều dưỡng theo chức danh qui định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của liên Bộ Y tế - Nội vụ	07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng CD; Làm công tác điều dưỡng
134	Lê Thị Dung	005141/QNI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ của Điều dưỡng theo chức danh quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế - Bộ Nội vụ	07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng CD; Làm công tác điều dưỡng
135	Đặng Hải Hà	0002333/QNI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ của ngành Điều dưỡng Trung cấp theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ nội vụ	07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng TH; Phụ trách DD hành chính - Làm công tác điều dưỡng
136	Dương Thị Thúy Hoa	0002352/QNI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ của ngành Điều dưỡng Trung học theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ nội vụ	07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng TH; Làm công tác điều dưỡng
137	Nguyễn Thị Hoa	000928/QNI-CCHN	Thực hiện công việc của điều dưỡng cao đẳng theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ - BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngành điều dưỡng.	07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng CD; Làm công tác điều dưỡng
138	Nguyễn Thị Ngọc Lan	006094/QNI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ của điều dưỡng hạng IV theo chức danh qui định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của liên Bộ Y tế - Nội vụ	07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng CD; Làm công tác điều dưỡng
139	Vũ Cẩm Vân	006454/QNI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ của điều dưỡng hạng IV theo qui định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của liên Bộ Y tế - Nội vụ	07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng CD; Làm công tác điều dưỡng
140	Nguyễn Thị Thanh Hải	005448/QNI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ của Điều dưỡng theo chức danh quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế - Bộ Nội vụ	07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng CD; Làm công tác điều dưỡng

141	Nguyễn Thùy Linh	006269/QNI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ của điều dưỡng hạng III theo qui định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của liên Bộ Y tế - Nội vụ	07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng ĐH; Làm công tác điều dưỡng
142	Trần Thị Phương Chi	006250/QNI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ của điều dưỡng hạng III theo qui định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của liên Bộ Y tế - Nội vụ	07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng ĐH; Làm công tác điều dưỡng
143	Mạc Thị Thu Hiền	006192/QNI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ của điều dưỡng hạng IV theo chức danh qui định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của liên Bộ Y tế - Nội vụ	07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng CD; Làm công tác điều dưỡng
144	Đỗ Thị Mai Hương	0003748/QNI-CCHN	Thực hiện kỹ thuật Xét nghiệm theo chỉ định của Bác sỹ.	07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng TH
145	Phạm Thị Hồng Nhung	0002406/QNI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ của ngạch Điều dưỡng theo Trung cấp Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ	07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	Y sỹ đa khoa
146	Nguyễn Thị Nga	0002407/QNI-CCHN	Chuyên khoa xét nghiệm	07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	Đại học XN; Trưởng khoa Xét nghiệm; Quản lý hoạt động khoa
147	Đỗ Thị Thắm	005127/QNI-CCHN	Chuyên khoa xét nghiệm	07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	ĐH kỹ thuật XN y học; Làm công tác xét nghiệm
148	Trần Thị Thao	000892/QNI-CCHN	Thực hiện các kỹ thuật chuyên môn về xét nghiệm theo chỉ định của Bác sỹ	07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	KTV Cao đẳng XN y học; Làm công tác xét nghiệm
149	Nguyễn Thị Mai	0002408/QNI-CCHN	Kỹ thuật viên xét nghiệm	07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	Cao đẳng XN; Làm công tác xét nghiệm
150	Trần Thị Hoa	0002409/QNI-CCHN	Kỹ thuật viên xét nghiệm	07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	KTV XN TH; Làm công tác xét nghiệm
151	Trần Thị Bích Thủy	005035/QNI-CCHN	Thực hiện kỹ thuật xét nghiệm theo chỉ định của Bác sỹ	07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	Kỹ sư CNSH; Làm công tác xét nghiệm
152	Nguyễn Thị Lan Phương	0002412/QNI-CCHN	Thực hiện kỹ thuật chuyên môn về Xét nghiệm theo chỉ định của Bác sỹ	07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng TH(có chứng chỉ XN); Làm công tác xét nghiệm
153	Bùi Thị Hà	006497/QNI-CCHN	Kỹ thuật viên xét nghiệm	07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	Cao đẳng XN y học; Làm công tác xét nghiệm

154	Nguyễn Thị Trà My	006202/QNI-CCHN	Kỹ thuật viên xét nghiệm	07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	DH công nghệ sinh học; chứng chỉ định hướng chuyên khoa huyết học truyền máu; Làm công tác xét nghiệm
155	Tô Thu Hằng	006136/QNI-CCHN	Kỹ thuật viên xét nghiệm	07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	Cao đẳng XN y học; Làm công tác xét nghiệm
156	Nguyễn Thế Phương	0004300/QNI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại, chuyên khoa Mắt	07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	BS CKI; Trưởng khoa Ngoại; Quản lý hoạt động khoa, tham gia công tác khám chữa bệnh.
157	Mạc Duy Hải	0004304/QNI-CCNH	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	BS CKI - Làm công tác khám chữa bệnh
158	Nguyễn Minh Tâm	0004071/QNI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	BS CKI; chứng chỉ định hướng chuyên khoa Ngoại; Làm công tác khám chữa bệnh
159	Nguyễn Văn Hùng	0006764/QNI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại (trong phạm vi đào tạo Bác sĩ định hướng chuyên ngành Ngoại khoa)	07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	BS đa khoa; Làm công tác khám chữa bệnh
160	Nguyễn Thành Duy	0007081/QNI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	BS đa khoa; chứng chỉ định hướng chuyên khoa Ngoại; Làm công tác khám chữa bệnh
161	Giang Sơn Hải	0006765/QNI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại (trong phạm vi đào tạo Bác sĩ định hướng chuyên ngành Ngoại khoa)	07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	BS CKI; chứng chỉ định hướng chuyên khoa Ngoại; Làm công tác khám chữa bệnh
162	Nguyễn Thị Phương	0002363/QNI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ của ngạch Điều dưỡng trung cấp theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ nội vụ	07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng TH - gây mê hồi sức; Phụ trách DD hành chính - Làm công tác điều dưỡng gây mê HS
163	Nguyễn Thị Bé Mỹ	006020/QNI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ của Điều dưỡng hạng IV theo chức danh quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế - Bộ Nội vụ	07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng CĐ; Làm công tác điều dưỡng
164	Phạm Đức Duy	0002337/QNI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ của ngạch Điều dưỡng Trung học theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ nội vụ	07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng TH; Làm công tác điều dưỡng

165	Dương Thị Sáu	0002336/QNI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ của ngạch Điều dưỡng Trung học theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ nội vụ	07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng TH; Làm công tác điều dưỡng
166	Nguyễn Văn Tĩnh	0002338/QNI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ của ngạch Điều dưỡng Trung học theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ nội vụ	07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng TH; Làm công tác điều dưỡng
167	Phạm Thế Ninh	000995/QNI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ của điều dưỡng hạng IV theo chức danh qui định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của liên Bộ Y tế - Nội vụ	07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	Y sỹ chuyển đổi điều dưỡng; Làm công tác điều dưỡng
168	Vũ Hồng Sơn	0004808/QNI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ của điều dưỡng hạng IV quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 của Bộ Y tế và Bộ Nội vụ	07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng đa khoa; Làm công tác điều dưỡng
169	Thân Văn Cảnh	000931/QNI-CCHN	Thực hiện công việc của điều dưỡng cao đẳng theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ - BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch điều dưỡng.	07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	Y sỹ. Thực hiện công việc của điều dưỡng cao đẳng.
170	Vũ Ngọc Anh	0004822/QNI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ của Điều dưỡng theo chức danh quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của liên Bộ Y tế và Bộ Nội vụ	07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng TH; Làm công tác điều dưỡng
171	Nguyễn Thị Tâm	006296/QNI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ của Điều dưỡng hạng IV theo quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ nội vụ	07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng CĐ; Làm công tác điều dưỡng
172	Nguyễn Thị Trang	034765/BYT-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng CĐ; Làm công tác điều dưỡng
173	Trần Thị Thanh Thảo	006298/QNI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ của Điều dưỡng hạng IV theo quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ nội vụ	07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng CĐ; Làm công tác điều dưỡng

174	Nguyễn Thị Thu Thủy	06006/QNI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ của điều dưỡng theo chức danh qui định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của liên Bộ Y tế - Nội vụ	07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng CD; Làm công tác điều dưỡng
175	Nguyễn Thị Hoa	3261/HNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng DH; Làm công tác điều dưỡng
176	Bùi Thị Phương	006228/QNI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ của ngạch Điều dưỡng hạng IV theo chức danh quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ nội vụ	07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng CD; Làm công tác điều dưỡng
177	Nguyễn Thị Hoa	006072/QNI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ của Điều dưỡng hạng IV theo chức danh quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ nội vụ	07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng CD; Làm công tác điều dưỡng
178	Phạm Thị Hải Yến	006427/QNI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ của Điều dưỡng hạng IV theo quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ nội vụ	07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng CD; Làm công tác điều dưỡng
179	Đỗ Thị Nhung	006469/QNI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ của Điều dưỡng hạng IV theo chức danh quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ nội vụ	07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng CD; Làm công tác điều dưỡng
180	Nguyễn Đình Đăng	0004070/QNI-CCHN	Khám bệnh; chữa bệnh Nội khoa và chuyên khoa Gây mê hồi sức	07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	BS CKI; chứng chỉ định hướng chuyên khoa Gây mê hồi sức; Phụ trách khoa Phẫu thuật - Gây mê hồi sức; Làm công tác
181	Đỗ Thị Lệ	0006884/QNI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Gây mê Hồi sức (trong phạm vi đào tạo Bác sỹ định hướng chuyên khoa Gây mê Hồi sức)	07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	BS đa khoa- Làm công tác khám, chữa bệnh
182	Nguyễn Thị Chinh	005326/QNI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ của Điều dưỡng theo chức danh quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ	07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	DH điều dưỡng chuyên ngành GMHS; Làm công tác điều dưỡng GMHS
183	Lương Thị Tuyền	0002364/QNI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ của ngạch Điều dưỡng Cao đẳng theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ nội	07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng CD - GMHS; Làm công tác điều dưỡng trưởng khoa, tham gia KT gây mê

184	Vũ Xuân Tùng	002905/QNI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ của ngạch Điều dưỡng cao đẳng theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ nội vụ; phụ mê, chuẩn bị, phụ dụng cụ cho bác sĩ trong phẫu thuật	07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng CD; chứng nhận đào tạo điều dưỡng GMHS; Làm công tác điều dưỡng
185	Nguyễn Trường Luân	002904/QNI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ của ngạch Điều dưỡng cao đẳng theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ nội vụ; phụ dụng cụ cho bác sĩ trong phẫu thuật	07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng CD; chứng nhận đào tạo điều dưỡng HSCC, lọc máu TNT, tít dụng cụ phẫu thuật Nội soi; Làm công tác điều dưỡng
186	Trần Thị Thu Hồng	0005885/QNI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ của chức danh Điều dưỡng hạng III theo quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ nội vụ	07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	Cử nhân Điều dưỡng; Làm công tác điều dưỡng
187	Nguyễn Kim Nam	0005747/QNI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ của chức danh điều dưỡng hạng IV theo qui định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của liên Bộ Y tế - Nội vụ	07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng TH; Làm công tác điều dưỡng
188	Đinh Thị Ninh Chi	000880/QNI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ của điều dưỡng hạng IV theo qui định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của liên Bộ Y tế - Nội vụ	07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	CD Điều dưỡng; Làm công tác điều dưỡng
189	Vũ Thế Vinh	006107/QNI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ của điều dưỡng hạng IV theo chức danh qui định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của liên Bộ Y tế - Nội vụ	07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng CD; Làm công tác điều dưỡng
190	Nguyễn Mạnh Hùng	005592/QNI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; Thực hiện nhiệm vụ của bác sĩ Gây mê hồi sức theo quy định tại TT13/2012 ngày 20/8/2012 của Bộ Y tế	07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	BS đa khoa; Làm công tác khám, chữa bệnh
191	Nguyễn Đức Bằng	0006697/QNI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	BS đa khoa; chứng chỉ định hướng chuyên khoa HSCC; Làm công tác khám, chữa bệnh

192	Nguyễn Văn Nghiệp	0006644/QNI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	BS CKI; Phụ trách khoa Cấp cứu - Hồi sức tích cực và chống độc; Làm công tác
193	Phạm Thị Thúy Hạnh	0007194/QNI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ của điều dưỡng hạng IV theo chức danh qui định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của liên Bộ Y tế - Nội vụ	07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng CĐ; Làm công tác điều dưỡng
194	Nguyễn Quang Hùng	006303/QNI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ của điều dưỡng hạng IV theo qui định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của liên Bộ Y tế - Nội vụ	07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng CĐ; Làm công tác điều dưỡng
195	Nguyễn Văn Đoàn	005838/TNG-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội	07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	BS đa khoa; Làm công tác khám, chữa bệnh
196	Nguyễn Tuấn Anh	0002366/QNI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ của ngạch Điều dưỡng Cao đẳng theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ nội vụ	07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng CĐ; Làm công tác điều dưỡng
197	Vũ Thị Bích Hằng	000884/QNI-CCHN	Thực hiện công việc của Điều dưỡng Cao đẳng theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ nội vụ ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch điều dưỡng	07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng CĐ; Làm công tác điều dưỡng
198	Nguyễn Thị Hiến	000879/QNI-CCHN	Thực hiện công việc của Điều dưỡng Cao đẳng theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ nội vụ ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch điều dưỡng	07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng CĐ; Làm công tác điều dưỡng
199	Nguyễn Thị Thảo	000880/QNI-CCHN	Thực hiện công việc của Điều dưỡng Cao đẳng theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ nội vụ ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch điều dưỡng	07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng CĐ; Làm công tác điều dưỡng
200	Ngô Thị Ngọc Lan	000908/QNI-CCHN	Thực hiện công việc của Điều dưỡng Cao đẳng theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ nội vụ ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch điều dưỡng	07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng CĐ; Làm công tác điều dưỡng

201	Trần Thị Lan Anh	005210/QNI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ của Điều dưỡng theo chức danh quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế - Bộ Nội vụ	07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng CD; Làm công tác điều dưỡng
202	Nguyễn Văn Hợi	0007699/QNI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ của điều dưỡng hạng III theo chức danh quy định tại thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ.	07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng ĐH; Làm công tác điều dưỡng
203	Lê Minh Tùng	005292/QNI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ của điều dưỡng hạng IV theo chức danh qui định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của liên Bộ Y tế - Nội vụ	07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	Y sỹ chuyển đổi Điều dưỡng; Làm công tác điều dưỡng
204	Đoàn Thanh Tùng	005132/QNI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ của điều dưỡng hạng IV theo chức danh qui định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của liên Bộ Y tế - Nội vụ	07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	Y sỹ chuyển đổi Điều dưỡng; Làm công tác điều dưỡng
205	Trần Thanh Hương	000918/QNI-CCHN	Thực hiện công việc của điều dưỡng cao đẳng theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005 của Bộ Nội vụ ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch điều dưỡng	07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng CD; Làm công tác điều dưỡng
206	Trần Thị Dung	06013/QNI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ của điều dưỡng theo chức danh qui định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế - Bộ Nội vụ	07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng CD; Làm công tác điều dưỡng
207	Nguyễn Thị Diệu Linh	006411/QNI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ của điều dưỡng hạng IV theo qui định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của liên Bộ Y tế - Nội vụ	07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	Y sỹ chuyển đổi Điều dưỡng; Làm công tác điều dưỡng
208	Đỗ Thanh Lam	006253/QNI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ của điều dưỡng hạng IV theo qui định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của liên Bộ Y tế - Nội vụ	07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng CD; Làm công tác điều dưỡng

209	Phạm Thị Cúc	006314/QNI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ của điều dưỡng hạng IV theo qui định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của liên Bộ Y tế - Nội vụ	07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng CD; Làm công tác điều dưỡng
210	Trần Thị Thu	006271/QNI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ của điều dưỡng hạng IV theo qui định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của liên Bộ Y tế - Nội vụ	07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng CD; Làm công tác điều dưỡng
211	Nguyễn Thị Nguyên	006386/QNI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ của điều dưỡng hạng IV theo qui định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của liên Bộ Y tế - Nội vụ	07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng CD; Làm công tác điều dưỡng
212	Tạ Thị Mai Hương	0006848/QNI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ của điều dưỡng hạng IV qui định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của liên Bộ Y tế - Nội vụ	07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng CD; Làm công tác điều dưỡng
213	Nguyễn Trung Dũng	006121/QNI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ của điều dưỡng hạng IV theo chức danh qui định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của liên Bộ Y tế - Nội vụ	07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng CD; Làm công tác điều dưỡng
214	Lâm Văn Tới	006336/QNI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ của điều dưỡng hạng IV theo qui định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của liên Bộ Y tế - Nội vụ	07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng TH; Làm công tác điều dưỡng
215	Nguyễn Văn Huy	006212/QNI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ của điều dưỡng hạng IV theo chức danh qui định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của liên Bộ Y tế - Nội vụ	07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	Y sỹ chuyển đổi Điều dưỡng; Làm công tác điều dưỡng
216	Phạm Tuấn Anh	0002383/QNI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ của ngạch Điều dưỡng Trung cấp theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ nội vụ	07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng TH; Làm công tác điều dưỡng
217	Lê Đức Thịnh	0004321/QNI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ của chức danh điều dưỡng theo qui định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của liên Bộ Y tế - Nội vụ	07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng TH; Làm công tác điều dưỡng

218	Hoàng Thị Minh Ánh	006418/QNI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ của điều dưỡng hạng IV theo qui định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của liên Bộ Y tế - Nội vụ	07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	Y sỹ chuyển đổi Điều dưỡng; Làm công tác điều dưỡng
219	Nguyễn Thị Thu Hương	006300/QNI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ của điều dưỡng hạng IV theo qui định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của liên Bộ Y tế - Nội vụ	07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng CD; Làm công tác điều dưỡng
220	Ngô Hương Ly	006351/QNI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ của điều dưỡng hạng IV theo qui định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của liên Bộ Y tế - Nội vụ	07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng CD; Làm công tác điều dưỡng
221	Phạm Đức Hậu	000295/QNI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh hệ Nội khoa	07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	BS CKI; Trưởng khoa khám bệnh; Quản lý hoạt động khoa, tham gia công tác khám chữa bệnh
222	Hoàng Thị Biển	0002355/QNI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ của ngạch Điều dưỡng cao đẳng theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ nội vụ	07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng CD; Làm công tác điều dưỡng trưởng khoa
223	Trần Đăng Khoa	004252/NB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	BS đa khoa; Làm công tác khám, chữa bệnh
224	Nguyễn Thị Thanh Thủy	0002331/QNI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ của ngạch Điều dưỡng cao đẳng theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ nội vụ	07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng CD; Phụ trách Đ D hành chính - Làm công tác điều dưỡng
225	Nguyễn Thị Thanh Tuyền	000954/QNI-CCHN	Thực hiện công việc của điều dưỡng cao đẳng theo qui định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ nội vụ ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch điều dưỡng	07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng CD; Làm công tác điều dưỡng
226	Nguyễn Thị Thảo	002909/QNI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ của ngạch Điều dưỡng Cao đẳng theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ nội vụ	07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng CD; Làm công tác điều dưỡng
227	Lê Huyền Trang	0004177/QNI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ của ngạch Điều dưỡng cao đẳng theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ nội vụ	07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng CD; Làm công tác điều dưỡng

228	Nguyễn Thị Thúy Lanh	0002378/QNI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ của ngạch Điều dưỡng cao đẳng theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ nội vụ	07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng CĐ; Làm công tác điều dưỡng
229	Nguyễn Thị Thảo	002908/QNI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ của ngạch Điều dưỡng Trung cấp theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ nội vụ	07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	Y sỹ chuyển đổi điều dưỡng; Làm công tác điều dưỡng
230	Đỗ Thị Văn	0002384/QNI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ của ngạch Điều dưỡng Trung cấp theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ nội vụ	07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng TH; Làm công tác điều dưỡng
231	Lê Thị Thảo	0002379/QNI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ của ngạch Điều dưỡng Trung cấp theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ nội vụ	07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	Y sỹ đa khoa; Làm công tác điều dưỡng
232	Dương Doãn Hải	006243/QNI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ của điều dưỡng hạng IV theo qui định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của liên Bộ Y tế - Nội vụ	07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	Y sỹ chuyển đổi Điều dưỡng; Làm công tác điều dưỡng
233	Ngô Thị Duyên	0004889/QNI-CCHN	Sơ cấp cứu ban đầu; khám bệnh, chữa bệnh thông thường theo quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ	07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	Y sỹ đa khoa; Phụ trách CT lao, tham gia tư vấn bệnh nhân Methadone
234	Nguyễn Thị Thanh Hà	0006832/QNI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ của điều dưỡng hạng IV qui định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của liên Bộ Y tế - Nội vụ	07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	Y sỹ đa khoa chuyển đổi điều dưỡng; Phụ trách CT tiêm chủng mở rộng, tham gia tư vấn bệnh nhân Methadone
235	Hà Thị Hiền	0006763/QNI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	BS đa khoa; Phụ trách mảng kiểm soát dịch, ATVSTP
236	Trần Thị Chính	0003780/QNI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa không làm thủ thuật chuyên khoa	07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	BS CKI; Trưởng khoa Kiểm soát bệnh tật và HIV/AIDS - Y tế công cộng - An toàn thực

237	Nguyễn Thu Thủy	0008216/QNI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	Bác sĩ đa khoa; Phụ trách chương trình ATVSTP
238	Ngô Thị Giang	0007881/QNI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	Bác sĩ đa khoa; làm công tác dinh dưỡng
239	Trần Hoàng Phi Long	0003779/QNI-CCHN	Thực hiện kỹ thuật chụp Xquang theo chỉ định của Bác sĩ	07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	Y sĩ đa khoa; Phụ trách CT HIV, tâm thần kinh, tham gia tư vấn bệnh nhân Methadone
240	Bùi Thị Hoa	0005931/QNI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ của chức danh điều dưỡng hạng IV theo qui định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của liên Bộ Y tế - Nội vụ	07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	Y sĩ chuyển đổi điều dưỡng; Phụ trách CT ATVSTP, tham gia tư vấn bệnh nhân Methadone
241	Nguyễn Ngọc Duy	0004887/QNI-CCHN	Sơ cấp cứu ban đầu; khám bệnh, chữa bệnh thông thường theo quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ	07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	Y sĩ đa khoa; Phụ trách CT phòng chống dịch, sốt rét, SXH, tham gia tư vấn bệnh nhân Methadone
242	Nguyễn Thị Nguyệt	0003807/QNI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ của ngạch điều dưỡng trung cấp theo qui định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2015 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ	07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng trung học; Làm công tác điều dưỡng
243	Nguyễn Thanh Thương	0006809/QNI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ của điều dưỡng hạng IV qui định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của liên Bộ Y tế - Nội vụ	07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	Y sĩ đa khoa chuyển đổi điều dưỡng; Làm công tác điều dưỡng
244	Nguyễn Thị Hậu	Chưa có CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng YHCT	07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	Bác sĩ YHCT - Làm công tác khám, chữa bệnh
245	Trần Văn Sơn	Chưa có CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	BS đa khoa; Làm công tác khám, chữa bệnh
246	Nguyễn Văn Khanh	0006737/QNI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Sản phụ khoa	07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6 lưu phiên 1 tuần/2 tháng	BS CKI sản phụ khoa; Làm công tác khám, chữa bệnh (BS Sản Nhi hỗ trợ)

247	Nguyễn Tuấn Anh	0006744/QNI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Sản phụ khoa	07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6 luân phiên 1 tuần/2 tháng	BS CKI sản phụ khoa; Làm công tác khám, chữa bệnh (BS Sản Nhi hỗ trợ)
248	Đặng Hữu Lam	0005774/QNI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Sản phụ khoa	07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6 luân phiên 1 tuần/2 tháng	BS CKI sản phụ khoa; Làm công tác khám, chữa bệnh (BS Sản Nhi hỗ trợ)
249	Trần Thị Trang	0008248/QNI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Sản phụ khoa	07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6 luân phiên 1 tuần/2 tháng	BS CKI sản phụ khoa; Làm công tác khám, chữa bệnh (BS Sản Nhi hỗ trợ)
250	Nguyễn Sỹ Kiên	0003297/QNI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Sản phụ khoa	07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6 luân phiên 1 tuần/2 tháng	BS CKI sản phụ khoa; Làm công tác khám, chữa bệnh (BS Sản Nhi hỗ trợ)
251	Vũ Thị Huyền	0006690/QNI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Sản phụ khoa	07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6 luân phiên 1 tuần/2 tháng	BS CKI sản phụ khoa; Làm công tác khám, chữa bệnh (BS Sản Nhi hỗ trợ)
252	Phạm Thị Ngần	0005920/QNI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Sản phụ khoa	07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6 luân phiên 1 tuần/2 tháng	BS CKI sản phụ khoa; Làm công tác khám, chữa bệnh (BS Sản Nhi hỗ trợ)
253	Triệu Thị Hạnh	0005912/QNI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Sản phụ khoa	07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6 luân phiên 1 tuần/2 tháng	BS CKI sản phụ khoa; Làm công tác khám, chữa bệnh (BS Sản Nhi hỗ trợ)
254	Trương Hữu Cường	0005721/QNI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Sản phụ khoa	07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6 luân phiên 1 tuần/2 tháng	BS CKI sản phụ khoa; Làm công tác khám, chữa bệnh (BS Sản Nhi hỗ trợ)
255	Trần Thị Hồng	0004959/QNI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Sản phụ khoa	07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6 luân phiên 1 tuần/2 tháng	BS CKI sản phụ khoa; Làm công tác khám, chữa bệnh (BS Sản Nhi hỗ trợ)

256	Nguyễn Thu Hương	0004751/QNI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Sản phụ khoa	07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6 luân phiên 1 tuần/2 tháng	BS CKI sản phụ khoa; Làm công tác khám, chữa bệnh (BS Sản Nhi hỗ trợ)
257	Phạm Nguyễn Anh Tuấn	0001150/HB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa mắt	07h30-16h30 từ 24/03/2023-26/03/2023	BS mổ mắt theo chương trình
258	Đào Minh Đức	005549/HNO-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa mắt	07h30-16h30 từ 24/03/2023-26/03/2023	BS mổ mắt theo chương trình
259	Hoàng Văn Chính	005046/QNI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa mắt	07h30-16h30 từ 24/03/2023-26/03/2023	BS mổ mắt theo chương trình
260	Bùi Tiến Hùng	000732/HNO-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa mắt	07h30-16h30 từ 24/03/2023-26/03/2023	BS mổ mắt theo chương trình
261	Hattori Tadashi	0022634/BYT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa mắt	07h30-16h30 từ 24/03/2023-26/03/2023	BS mổ mắt theo chương trình
262	Lê Mạnh Đức	0013802/BYT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa mắt	07h30-16h30 từ 24/03/2023-26/03/2023	BS mổ mắt theo chương trình

5. DANH SÁCH ĐĂNG KÝ NGƯỜI LÀM VIỆC KHÔNG THUỘC DIỆN CẤP CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ TẠI CƠ SỞ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

STT	Họ và tên	Văn bằng chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KB,CB	Vị trí làm việc
1	Nguyễn Anh Trường	Thạc sĩ QLKT; Kế toán Đại học	07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	Trưởng phòng - Phòng TCHC
2	Nguyễn Thu Hiền	Cử nhân thông tin học	07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	Nhân viên - Phòng TCHC
3	Nguyễn Thị Huyền Nhung	Đại học chuyên ngành Kinh tế	07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	Nhân viên - Phòng TCHC
4	Vũ Phong Duy	Đại học chuyên ngành Tự động hóa	07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	Nhân viên - Phòng TCHC
5	Phạm Quốc Đạt	Kỹ sư công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	Nhân viên - Phòng TCHC
6	Nguyễn Vân Anh	Quản trị khách sạn	07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	Nhân viên - Phòng TCHC
7	Bùi Thị Thanh	Sơ cấp nghề Kỹ thuật viên đánh máy; Cao đẳng bồi dưỡng nghiệp vụ văn bản văn thư, lưu trữ, thông tin thư viện quản trị văn phòng	07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	Nhân viên - Phòng TCHC
8	Mai Ngọc Trường	Lái xe	07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	Nhân viên - Phòng TCHC
9	Nguyễn Văn Hưng	Giấy phép lái xe C	07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	Nhân viên - Phòng TCHC
10	Nguyễn Văn Sinh	Giấy phép lái xe B2	07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	Nhân viên - Phòng TCHC
11	Hoàng Bích Sơn	Cao đẳng chuyên ngành Điện công nghiệp	07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	Nhân viên - Phòng TCHC
12	Vương Thị Thúy Hòa	Kế toán viên trung cấp	07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	Nhân viên - Phòng TCHC

13	Vũ Thị Bình	Kế toán đại học	07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	Phụ trách phòng - Phòng TCKT
14	Nguyễn Thị Nhung	Kế toán đại học	07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	Nhân viên - Phòng TCKT
15	Trần Duy Tôn	Kế toán trung học	07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	Nhân viên - Phòng TCKT
16	Dương Văn Quỳnh	Kế toán đại học	07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	Nhân viên - Phòng TCKT
17	Vũ Thị Hợi	Kế toán trung học	07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	Nhân viên - Phòng TCKT
18	Bùi Thị Thanh Thúy	Kế toán trung học	07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	Nhân viên - Phòng TCKT
19	Vương Thị Thoa	Kế toán trung học	07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	Nhân viên - Phòng TCKT
20	Nguyễn Thị Hương	Hộ lý	07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	Nhân viên - Phòng TCKT
21	Nguyễn Thị Thu Hường	Kế toán đại học	07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	Nhân viên - Phòng TCKT
22	Bùi Thị Thủy Ngân	Kế toán đại học	07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	Nhân viên - Phòng TCKT
23	Nguyễn Thị Hà Linh	Kế toán đại học	07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	Nhân viên - Phòng TCKT
24	Cao Hương Giang	Kế toán đại học	07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	Nhân viên - Phòng TCKT
25	Trần Thị Bích	Kế toán đại học	07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	Nhân viên - Phòng TCKT
26	Nguyễn Văn Thành	Thạc sỹ CNTT;Đại học Tin học	07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	Trưởng phòng-Phòng KHNv
27	Nguyễn Thị Hạnh	Kĩ sư Kinh tế	07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	Phó phòng-Phòng KHNv

28	Nguyễn Văn Vị	Thạc sỹ CNTT; Kỹ sư Công nghệ thông tin	07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	Nhân viên-Phòng KHNV
29	Trần Thái Bình	Cử nhân Hệ thống thông tin QL	07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	Nhân viên-Phòng KHNV
30	Nguyễn Thị Thùy Dinh	Đại học chuyên ngành Kinh tế vận tải biển	07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	Nhân viên-Phòng KHNV
31	Nguyễn Thị Quyên	Cao đẳng điều dưỡng	07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	Nhân viên-Phòng KHNV
32	Nguyễn Thị Thương	Dược sỹ đại học	07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	Nhân viên-Phòng KHNV
33	Nguyễn Thị Biên	Dược sỹ đại học	07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	Phụ trách công tác dược bệnh viện - Khoa Dược
34	Nguyễn Thị Hà	Dược sỹ đại học	07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	Nhân viên - Khoa Dược
35	Nguyễn Thanh Nhân	Dược sỹ cao đẳng	07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	Nhân viên - Khoa Dược
36	Đinh Thị Nga	Dược sỹ cao đẳng	07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	Nhân viên - Khoa Dược
37	Thân Thị Trang	Dược sỹ cao đẳng	07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	Nhân viên - Khoa Dược
38	Mạc Thị Phương	Dược sỹ Cao đẳng	07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	Nhân viên - Khoa Dược
39	Nguyễn Thị Tâm	Dược sỹ cao đẳng	07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	Nhân viên - Khoa Dược
40	Nguyễn Thị Trang	Dược sỹ cao đẳng	07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	Nhân viên - Khoa Dược
41	Đặng Minh Nguyệt	Dược sỹ cao đẳng	07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	Nhân viên - Khoa Dược
42	Nguyễn Văn Nam	Dược sỹ Trung học	07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	Nhân viên- Khoa Dược

43	Tăng Thị Quỳnh An	Dược sĩ cao đẳng	07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	Nhân viên - Khoa Dược
44	Nguyễn Minh Đức	Dược sĩ Đại học	07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	Nhân viên - Khoa Dược
45	Phạm Trung Dũng	Đại học cơ điện	07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	Nhân viên - Khoa Dược
46	Nguyễn Văn Hưng	Đại học - Kỹ sư điện tự động	07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	Nhân viên - Khoa Dược
47	Nguyễn Thị Lệ Quyên	Cao đẳng Dược	07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	Nhân viên - Khoa Dược
48	Đào Thị Tuyết Mai	Dược sĩ cao đẳng Chứng nhận đào tạo liên tục về công tác Hộ lý	07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	Nhân viên - Khoa Dược
49	Nguyễn Thị Tuyết Lan	Chứng nhận đào tạo hộ lý	07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	Nhân viên - Khoa Dược
50	Vũ Thị Thúy Anh	Điều dưỡng đại học	07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	Trưởng khoa - Khoa KSNK
51	Diệp Thị Tươi	Trung học chuyên ngành Cơ điện mỏ	07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	Nhân viên - Khoa KSNK
52	Nguyễn Thị Thanh	Y sỹ TH	07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	Nhân viên - Khoa KSNK
53	Trần Thị Tuyên	Điều dưỡng Cao đẳng	07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	Nhân viên - Khoa KSNK
54	Nguyễn Thị Dịu	Dược sĩ Trung học	07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	Nhân viên - Khoa KSNK
55	Nguyễn Thị Hường	Chứng nhận đào tạo hộ lý	07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	Nhân viên - Khoa KSNK
56	Nguyễn Thị Bắc	Chứng nhận đào tạo liên tục về công tác Hộ lý	07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	Nhân viên - Khoa KSNK
57	Vũ Thị Hằng	Chứng nhận đào tạo Hộ lý; Sơ cấp y tá hộ sinh	07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	Nhân viên - Khoa KSNK

58	Vương Thị Thơ	Chứng nhận đào tạo liên tục về công tác Hộ lý	07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	Nhân viên - Khoa KSNK
59	Nguyễn Thị Minh	Chứng nhận đào tạo hộ lý	07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	Nhân viên - Khoa KSNK
60	Nguyễn Thị Uyên	Chứng nhận đào tạo liên tục về công tác Hộ lý	07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	Nhân viên - Khoa KSNK
61	Trần Minh Hải	Trung cấp nghề điện công nghiệp và dân dụng	07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	Nhân viên - Khoa KSNK
62	Nguyễn Thị Lành	Chứng nhận đào tạo liên tục về công tác Hộ lý	07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	Nhân viên - Khoa KSNK
63	Nguyễn Thị Kim Ngân	BS YHDP	07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	Phụ trách Khoa Tư vấn và điều trị nghiện chất
64	Nguyễn Thị Hương Giang	TH điện tử, điện lạnh	07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	Khoa Tư vấn và điều trị nghiện chất
65	Trần Văn Khuyên		07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	Bảo vệ khu điều trị Metha done
66	Đào Văn Tới		07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	Bảo vệ khu điều trị Metha done
67	Nguyễn Văn Luyện		07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	Bảo vệ khu điều trị Metha done
68	Nguyễn Thị Như Quỳnh	Y sỹ đa khoa	07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	Y sỹ đa khoa; Phụ trách CT vệ sinh lao động, VSMT, Y tế trường học.
69	Đoàn Văn Tùng	BS YHDP	07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	Bác sỹ YHDP
70	Nguyễn Thị Phượng	Y sỹ	07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	Y sỹ đa khoa
71	Nguyễn Văn Tuấn	Kế toán đại học	07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	Trưởng phòng - Phòng Dân số TTGDSK
72	Đỗ Minh Tâm	Cử nhân kinh tế	07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	Nhân viên - Phòng Dân số TTGDSK

73	Nguyễn Thị Hải Yến	Điều dưỡng TH;	07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	Nhân viên - Phòng Dân số TTGDSK
74	Vũ Thị Nguyệt Ánh	Điều dưỡng TH; CN công tác xã hội	07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	Nhân viên - Phòng Dân số TTGDSK
75	Nguyễn Thị Thu Hiền	Điều dưỡng TH; CN công tác xã hội	07h30-16h30 từ thứ 2 đến thứ 6	Nhân viên - Phòng Dân số TTGDSK

Đông Triều, ngày 24 tháng 03 năm 2023

Người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật
của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh

GIÁM ĐỐC

Lê Kỳ Trường